

Ý chí có tất cả các đặc tính của Dịch học, khi thì kiên cường, lúc thì uyển chuyển, nhu thuận, lúc nhẫn nhịn, lúc lại quyết liệt. Ý chí luôn sẵn sàng hợp tác nhằm tự sửa đổi và gia tăng sức mạnh, vừa khiêm nhu để thu thêm ánh sáng. Khi gặp khó khăn, ý chí không tắt ngấm mà tự âm thầm nuôi dưỡng để chờ thời bùng lên. Cách tốt nhất để học Dịch là đi tìm hiểu ý chí dưới góc nhìn khách quan và tinh thần cầu thị.

MỤC LỤC

LỜI DẪN	9
MỘT SỐ KHÁI NIỆM QUAN TRỌNG	13
TÓM TẮT CÁC Ý TƯỞNG CHÍNH	19

Phần I:

<i>Quẻ càn (☰☰): Khởi nguyên của ý chí ...</i>	<i>22</i>
--	-----------

Phần II:

<i>Các chặng đường của ý chí:</i>	<i>28</i>
---	-----------

CHẶNG MỘT: TỪ THỬ THÁCH ĐẾN CHUYỂN HÓA, MỖI QUẺ LÀ MỘT BƯỚC TRƯỞNG THÀNH	29
--	----

CHẶNG HAI: LIÊN KẾT – CƠ HỘI – PHÁT TRIỂN TÂM NHÌN	68
--	----

CHẶNG BA: CHIẾN LƯỢC – ĐỐI ĐẦU – PHÁ VỢ KHUÔN MẪU	114
---	-----

CHẶNG BỐN: ĐỈNH CAO – LÃNH ĐẠO – TRUYỀN THỪA	148
--	-----

CHẶNG NĂM: GIA ĐÌNH, TỔ CHỨC VÀ CỘNG ĐỒNG	161
---	-----

CHẶNG SÁU: CHUYỂN GIAO VÀ KHAI MỞ CHU KỶ MỚI.....	179
CHẶNG BẢY: XÂY VỮNG - GIỮ NHỊP - LAN TỎA ẢNH HƯỞNG	214
CHẶNG TÁM: HOÀN THIỆN VÀ NHÌN VỀ TƯƠNG LAI	244

Phần III:

<i>Thành tựu</i>	272
-------------------------------	------------

CHƯƠNG CUỐI CÙNG: QUẺ KHÔN - THÀNH TỰU, TIẾP BIẾN VÀ HÒA NHẬP VỚI ĐẠO	273
---	-----

LỜI CUỐI SÁCH	283
----------------------------	------------

TÀI LIỆU THAM KHẢO	285
---------------------------------	------------

Tôi khá bất ngờ khi biết Tiến sĩ Vật lý Nguyễn Thế Hùng viết sách về Kinh Dịch. Nhưng sau khi đọc (hai lần) cuốn “Kinh Dịch – Hành trình của Ý chí” của Thu San Nguyễn Thế Hùng, tôi đã hiểu tại sao nhà Vật lý này lại quan tâm đến Kinh Dịch đến thế. Đơn giản vì ông không chỉ là một chuyên gia Vật lý, mà còn là một người dẫn thân vào cuộc sống, tự tạo dựng nên những cỗ máy, những dây chuyền sản xuất với mục đích có thể ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ. Cuộc dẫn thân này đòi hỏi phải nhạy bén với THỜI và thế, phải biết ứng phó một cách khôn ngoan trong những tình huống không có công thức viết sẵn, và nhất là phải có Ý chí lập nghiệp mạnh mẽ. Kiến thức này không nằm trong Vật lý học mà nằm trong Kinh Dịch. Từ lâu, tôi đã phát hiện ra rằng Tiến sĩ Vật lý Nguyễn Thế Hùng không chỉ giỏi trong khoa học kỹ thuật, mà còn có khả năng thể hiện ngôn ngữ khúc chiết, mạch lạc, trong sáng, và đặc biệt, có khả năng nắm bắt rất nhanh cái thần của một câu chuyện, của một vấn đề đang thảo luận. Đây là phẩm chất Trời cho và cũng chính là lý do “Kinh Dịch – Hành trình của Ý chí” rất thông thoát về ý tứ, chữ nghĩa, học thuật, văn chương, làm cho tôi đọc một mạch không dừng và thích thú. Tôi cảm thấy rằng cuốn sách này rất đáng được các bạn trẻ đang khởi nghiệp hoặc lập nghiệp đọc kỹ để rút ra từ đó những bảo bối cho cuộc dẫn thân của chính mình.

Ngày 20/10/2025

Phạm Việt Hưng

Giảng viên Toán học, Tác giả cuốn “Định lý Gödel

– Nền tảng của Khoa học Nhận thức hiện đại”

LỜI DẪN

“Thiên hành kiện, quân tử dĩ tự cường bất tức.

Địa thế khôn, quân tử dĩ hậu đức tải vật.”

Tạm dịch là:

“Trời vận hành mạnh mẽ, quân tử noi gương để tự cường không ngơi nghỉ.

Đất thế bền chắc nhu thuận, quân tử nương theo để vun đức bao dung muôn loài.”

Từ ngàn xưa, Kinh Dịch đã được xem là gốc rễ của muôn sở học, nền móng của mọi đạo nghĩa; là “thiên thư” do Trời ban cho người nhằm dạy cách ứng biến và xử sự với đời. Kẻ đọc Dịch không cốt để đoán mệnh mà để thông hiểu thiên lý, sáng tỏ nhân tâm, từ đó biết mình, biết người, biết thời, biết mệnh.

Cho đến thời đại máy móc và trí tuệ nhân tạo ngày hôm nay, con người vẫn luôn khắc khoải muốn tìm ra một con đường mới. Từ quán cà phê trong xóm nhỏ đến nơi thành phố lấp lánh ánh đèn, tôi đã gặp những người trẻ với

ánh mắt cháy bỏng. Họ khao khát vươn lên lập thân, lập nghiệp và làm được nhiều điều có ích cho đời mình cũng như cho thế gian.

Song ước mơ ấy mờ mịt biết bao. Có nhiều người tìm đến bói toán để rút quẻ xin lời chỉ dẫn từ Kinh Dịch như kẻ lạc bước mong nhìn thấy ánh đèn cuối ngõ, nhưng một quẻ rời rạc, một lời đoán sơ sài, há có thể trở thành kim chỉ nam dẫn dắt cả kiếp người?

Trong lịch sử dân tộc có duy nhất hai bậc đại sĩ đã chọn lối đi khác. Ấy là cụ Phan Bội Châu, bậc chí sĩ khai quốc, và cụ Nguyễn Hiến Lê, một hiền triết thời loạn. Vào cuối đời, cả hai đều quay trở về với Kinh Dịch. Họ không mong cầu mệnh mà chỉ muốn soi chiếu hành trình của chính mình bằng tinh thần của Dịch lý. Một người viết *Chu Dịch* theo lối uyên bác, diễn giải thâm sâu dựa trên sách cổ. Người còn lại thì viết *Kinh Dịch: Đạo của người quân tử* theo lối giản dị mà sáng tỏ, lấy Dịch để răn người, rèn đức, xử thế.

Lấy cảm hứng từ các bậc tiên nhân, đồng thời xúc động trước bao hoài bão cháy bỏng của thế hệ trẻ hôm nay, tôi mạnh dạn dấn thân để viết nên cuốn sách này, dù tự biết sở học còn hạn chế, tuệ nhãn còn chưa thấu triệt, vì vậy trong sách chắc hẳn vẫn còn nhiều lỗi lớn nhỏ. Tôi chân thành xin cúi đầu lắng nghe những lời góp ý, phê bình từ bạn đọc.

Kinh Dịch - Hành trình của ý chí là nỗ lực nhỏ nhoi của tôi nhằm soi chiếu lại toàn bộ Dịch Kinh dưới một lăng kính mới: lăng kính của ý chí lập thân và tinh thần hành động. Thay vì học Dịch theo thứ tự các quẻ trong sách cổ hay cố gắng để đoán mệnh luận thời, tôi bắt đầu từ quẻ Càn, một quẻ tượng trưng cho sự khởi sinh của ý chí và tinh thần không ngừng vươn lên.

Khi một người khởi tâm, lập chí, ấy là lúc Càn động. Nếu bền gan vững chí, họ sẽ từng bước vượt qua các thử thách trên những chặng đường đời. Những chặng đường này được biểu trưng bằng các nhóm quẻ. Để đến khi gặt được thành tựu, đạt đến quẻ Khôn nhu thuận, công đức dày dặn, chúng ta có thể âm thầm nâng đỡ tha nhân, thậm chí chở che cả thế giới.

Đây chính là hành trình chuyển hóa từ động đến tĩnh, từ dương đến âm, từ chí khí bay cao đến khiêm cung giữ đạo. Sáu hào dương trong Càn không mất đi mà lắng lại trong Khôn, trở thành gốc rễ bền vững cho mọi thành tựu lớn lao.

Nếu hiểu Kinh Dịch theo cách như vậy thì ta sẽ chẳng còn cần đến một quẻ bói nhất thời mà có thể tự dựng nên cả một bản đồ nội tâm, một kế hoạch hành động cho cuộc đời và một bản thiết kế tinh thần để hành hương đến nơi mình hằng mong.

12 * KINH DỊCH - HÀNH TRÌNH CỦA Ý CHÍ

Như đã nhắc tới ở trên, tôi mở đầu cuốn sách này bằng quẻ Càn, sau đó đi qua từng chặng đường, mỗi chặng ứng với một nhóm quẻ có cùng chung một tinh thần và kết thúc ở quẻ Khôn. Xen giữa các quẻ là các ví dụ sống động từ thế giới hiện đại về những con người mang chí lớn như Steve Jobs, Elon Musk, Jensen Huang. Họ dám mộng mơ, dám điên rồ, dám lập chí giữa thời đại sóng gió, để biến điều tưởng chừng bất khả thi trở thành kỳ tích văn minh.

Trong Kinh Dịch có câu: *“Dịch giả, biến dã. Biến động bất cư, chu lưu lục hư.”* Đạo Dịch biến thiên, biến động không ngừng, xoay quanh sáu phương nhằm giúp con người thông suốt và hành động cho hợp đạo. Tôi mong rằng cuốn sách nhỏ này sẽ như người đồng hành với bạn cùng đi trên con đường biến ý chí và khát vọng trở thành hiện thực.

MỘT SỐ KHÁI NIỆM QUAN TRỌNG









Kinh Dịch là một bộ sách cổ, được hình thành qua nhiều giai đoạn lịch sử. Trong suốt mấy ngàn năm, nhiều người đã góp công để bình giải về bộ sách, từ Chu Văn Vương cùng Chu Công hệ thống hóa và diễn giải, Khổng Tử chú giải, và rất nhiều triết gia ở Phương Đông tới Phương Tây sau này. Dưới đây là một số khái niệm quan trọng trong Kinh Dịch nhằm giúp những ai chưa từng tiếp xúc hoặc nghiên cứu có thể hình dung rõ hơn về chân dung về môn học này.

1. Hào là các vạch cấu tạo nên quẻ. Hào có vạch liền (————, gọi là hào dương) và vạch đứt (— — —, gọi là hào âm).
2. Quẻ đơn là tập hợp của 3 hào, trong khi đó quẻ kép gồm 6 hào, do hai quẻ đơn kết hợp lại.

a. Quẻ đơn

Quẻ đơn có tám quẻ, bao gồm Thiên, Địa, Thủy, Hỏa, Sơn, Trạch, Lôi, Phong, hợp thành Bát quái. Hình quẻ như sau:

14 * KINH DỊCH - HÀNH TRÌNH CỦA Ý CHÍ

Thiên	Địa	Thủy	Hỏa
			
Sơn	Trạch	Lôi	Phong
			

Bát quái được xem là hình tượng biểu trưng cho tám trạng thái cơ bản trong vũ trụ. Trong khi đó, triết học Hy Lạp cổ đại của Aristotle lại quan niệm rằng bốn nguyên tố (Đất, Nước, Lửa và Khí) là những thành phần cơ bản cấu thành nên thế giới vật chất. Hai học thuyết Đông Tây này tuy khác nhau về cách định nghĩa và nền tảng văn hóa nhưng có cùng ý tưởng về “các yếu tố cơ bản”.



b. Quẻ kép

Khi hai quẻ đơn chồng lên nhau sẽ tạo thành một quẻ kép. Quẻ đơn nằm ở phía trên gọi là ngoại quái, còn quẻ đơn nằm ở phía dưới gọi là nội quái. Khi đọc tên quẻ kép, chúng ta đọc tên của quẻ đơn ở trên trước và tên của quẻ đơn phía dưới sau, từ đó hình thành tên đầy đủ của quẻ kép về mặt hình tượng, ví dụ như quẻ Thiên Thủy Tụng.

Dựa vào tên quẻ, chúng ta có thể hình dung cấu trúc của sáu hào.

Với tên quẻ là Thiên Thủy, chúng ta vạch ra được ngoại quái Thiên là ba hào dương (vạch liền), nội quái

Thủy là 3 hào với hình ảnh âm – dương – âm như hình minh họa dưới đây:

Ngoại Quái		Thượng Cửu
Nội Quái		Cửu Ngũ Cửu Tứ Lục Tam Cửu Nhị Sở Lục

3. Tượng quẻ

Vẫn với quẻ Thiên Thủy Tụng, tượng quẻ là Khảm (nước) ở dưới và Càn (trời) ở trên, tức trời cao nước thấp. Từ tượng quẻ này, người ta có thể đoán định về trạng thái của quẻ. Nước chảy ở phía dưới tượng trưng cho giai đoạn gian truân, trời ở phía trên lại xa cách, từ đó chúng ta hình dung được trạng thái của quẻ này là xung đột, gặp phải khó khăn, rơi vào kiện tụng. Từ đây, Kinh Dịch thêm chữ Tụng (kiện tụng) vào sau tên quẻ để thể hiện ý nghĩa này. Như vậy, tên quẻ sẽ gồm hai thành phần là tượng quẻ và tên gọi của nó.

4. Thứ tự các hào

Mỗi quẻ kép đều có 6 hào, được đánh số từ dưới lên: hào 1 (gọi là Sơ, có nghĩa là ban đầu, sơ khởi), hào 2 (gọi là Nhị), hào 3 (Tam), hào 4 (Tứ), hào 5 (Ngũ), hào 6 ở trên cùng nên được gọi là Thượng.